

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỐNG NHẤT  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **41** /2023/HS-ST

Ngày: 14/02/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT-TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Ngọc Thành

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Trung

Ông Nguyễn Văn Lộc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa:** ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại Hội trường A – Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

Họ tên: **Trần Duy Q**, sinh năm 1994, tại Đồng Nai, Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; nơi cư trú: Số 278/3, ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Họ tên cha: Trần Văn M, sinh năm 1966; Họ tên mẹ: Võ Thị Q, sinh năm 1969; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 02 anh em; Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 07/10/2022 đến nay.

*(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

**\* Bị hại:**

Ông **Nguyễn Trung A**, sinh năm: 1969

Địa chỉ: Giáo xứ L, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông **Trần Văn M**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số 278/3, ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*Vắng mặt*).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 17/8/2022 Trần Duy Q, sinh năm 1994, trú tại xã G, huyện T điều khiển xe mô tô 60B7-50545 đi đến giáo xứ Lạc Sơn thuộc xã Quang Trung, huyện Thống Nhất với mục đích xin học giao lý hôn nhân, khi đến nơi Trần Duy Q tìm vào phòng làm việc và phòng ở của cha xứ là Linh mục Nguyễn Trung A để xin học, tuy nhiên lúc này Linh mục Nguyễn Trung A không có mặt ở phòng làm việc, cửa phòng khách mở, cửa phòng ngủ hé mở, Trần Duy Q dùng tay kéo cánh cửa phòng ngủ ra thì bên trong phòng ngủ có 01 bàn làm việc, ở ngăn kéo bàn làm việc có để 01 túi nilong màu trắng bên trong có 01 cọc tiền Việt Nam với nhiều mệnh giá khác nhau và 01 bì thư bên trong có Đô la Mỹ (USD của Mỹ) Trần Duy Q lấy trộm hết số tiền mặt và ngoại tệ của Mỹ bỏ vào túi nilong màu trắng rồi đi về nhà ở xã G kiểm đếm được số tiền 87.600.000 đồng tiền Việt Nam và 3.800 USD (ngoại tệ của Mỹ).

Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên Trần Duy Q sử dụng cho mục đích cá nhân, mua điện thoại di động iphone 13 Promax với giá 30.000.000 đồng. Đối với số ngoại tệ 3.800 USD Trần Duy Q đưa đến tiệm vàng Kim Hoàng do ông Lại Kim H, sinh năm 1967 ở xã G, huyện T (Chủ tiệm vàng Kim H) để bán nhưng ông H không mua, sau đó Q gặp 01 người đàn ông (Q không xác định được nhân thân lai lịch) đến mua vàng và thỏa thuận bán cho người này với giá 89.680.000 đồng, toàn bộ số tiền trên Trần Duy Q đã sử dụng cho mục đích cá nhân còn lại 20.000.000 đồng và 01 điện thoại di động iphone 13 Promax Q đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Đến ngày 07/10/2022 Trần Duy Q quay lại giáo xứ Lạc Sơn gặp Linh mục Nguyễn Trung A để xin học giáo lý hôn nhân thì Linh mục Nguyễn Trung A nghi ngờ Q là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tiền nên làm đơn tố cáo đến Cơ quan điều tra, cùng ngày Trần Duy Q đến Công an huyện Thống Nhất đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tiền của Linh mục Nguyễn Trung A ở giáo xứ L, xã Q, huyện T vào ngày 17/8/2022.

Quá trình điều tra bị cáo Trần Duy Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 1508/KL-HĐĐGTS ngày 25/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Thống Nhất kết luận: Giá trị 3.800 USD (ba ngàn tám trăm đô la Mỹ) (tại thời điểm bị mất trộm ngày 17/8/2022) có giá trị 88.331.000 đồng tiền Việt Nam.

*Tại cáo trạng số: 12/CT-VKS-TN ngày 10 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.*

*Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:*

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Duy Quang mức án từ **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù.**

*Về xử lý vật chứng của vụ án:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 13 Promax là tài sản Trần Duy Q sử dụng số tiền trộm cắp được mua về để sử dụng, điện thoại bị khóa do mất mật khẩu Icloud nên không sử dụng được, liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công.

- 01 xe mô tô biển số 60B7-50545 của ông Trần Văn M, sinh năm 1966 (cha ruột của Trần Duy Q), ông M cho Q mượn xe để đi làm, ông M không biết việc Q sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội, xe mô tô có đầy đủ giấy tờ hợp pháp Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Linh mục Nguyễn Trung A đã nhận lại số tiền 20.000.000 đồng, Linh mục Nguyễn Trung A không yêu cầu bị cáo Trần Duy Q bồi thường số tiền còn lại.

- Đối với người đàn ông (Q không xác định được nhân thân, lai lịch) đã mua 3.800USD là tài sản của Trần Duy Q phạm tội mà có, tuy nhiên không xác định được lý lịch của người này, cơ quan CSĐT đã thông báo truy tìm nhưng đến nay chưa có kết quả, tiếp tục tách ra xử lý sau.

\* *Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về nội dung:**

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai người bị hại, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 14 giờ 30 ngày 17/8/2022 Trần Duy Q, lén lút đột nhập vào phòng làm việc của Linh mục Nguyễn Trung A ở giáo xứ L, thuộc xã Q, huyện T lấy trộm số tiền 87.600.000 đồng tiền Việt Nam và 3.800 USD (đô la Mỹ) tương đương với số tiền 88.331.000 đồng tiền Việt Nam. Tổng số tiền Trần Duy Q đã trộm cắp của Linh mục Nguyễn Trung A là 175.931.000 đồng tiền Việt Nam toàn bộ số tiền trên Trần Duy Q đã sử dụng cho mục đích cá nhân, còn lại

20.000.000 đồng tiền mặt và 01 điện thoại di động Iphone 13promax Q đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Đến ngày 07/10/2022 Trần Duy Q đến Công an huyện Thống Nhất đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tiền của Linh mục Nguyễn Trung A ở giáo xứ L, xã Q vào ngày 17/8/2022.

Hành vi của bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người bị hại, đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tài sản của người khác trái pháp luật, bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội có đủ khả năng lao động nhưng không tu chí làm ăn lương thiện nuôi sống bản thân mà đã lợi dụng sơ hở của người khác để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần có mức án nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm mục đích răn đe giáo dục và phòng ngừa chung là cần thiết.

### **[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:**

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, bị hại đã nhận lại **một phần** tài sản và không có yêu cầu bồi thường về dân sự đối với bị cáo, sau khi bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện đến cơ quan điều tra đầu thú về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

### **[4] Về quyết định hình phạt:**

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, để bị cáo có điều kiện học tập lao động, tu dưỡng bản thân trở thành con người sống có ích cho xã hội.

### **[5] Về xử lý vật chứng vụ án:**

- 01 xe mô tô biển số 60B7-50545 của ông Trần Văn M, sinh năm 1966 (cha ruột của Trần Duy Q), ông M cho Q mượn xe để đi làm, ông M không biết việc Q sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội, xe mô tô có đầy đủ giấy tờ hợp pháp Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu là đúng theo quy định pháp luật.

- 01 Điện thoại di động iphone 13 Promax theo biên bản định giá ngày 25/11/2022 tại thời điểm định giá là 22.500.000 đồng, bị cáo sử dụng tiền của bị hại để mua và sử dụng ông Nguyễn Trung A xin được nhận lại nên cần trả lại cho bị hại.

### **[6] Về trách nhiệm dân sự:**

Bị hại ông Nguyễn Trung A đã nhận lại số tiền 20.000.000 đồng, ông Nguyễn Trung A xin được nhận chiếc điện thoại iphone 13 Promax theo biên

bản định giá ngày 25/11/2022 tại thời điểm định giá là 22.500.000 đồng, bị cáo sử dụng tiền của bị hại để mua và sử dụng cần trả lại cho bị hại. Ông Nguyễn Trung A không yêu cầu bị cáo Trần Duy Q bồi thường số tiền còn lại nên không xem xét.

**[7] Các vấn đề khác có liên quan:**

- Đối với người đàn ông (Q không xác định được nhân thân, lai lịch) đã mua 3.800USD là tài sản của Trần Duy Q phạm tội mà có, tuy nhiên không xác định được lý lịch của người này, cơ quan CSĐT đã thông báo truy tìm nhưng đến nay chưa có kết quả, tiếp tục tách ra xử lý sau.

**[8]** Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội và đề xuất về mức hình phạt đối với bị cáo có phần **phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.**

**[9] Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo **Trần Duy Q** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**2. Về hình phạt:**

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

*Xử phạt:* Bị cáo Trần Duy Q 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 07/10/2022.

**3. Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả lại cho ông Nguyễn Trung A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax màu xám.

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/01/2023).*

**4. Về án phí:**

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CC.THADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo, bị hại;
- Dương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phan Ngọc Thành**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
TÒA**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN**

**Phan Ngọc Thành**



